**BẢNG SO SÁNH**

**Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ**

**quy định về quản lý phân bón, Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác trước và sau khi sửa đổi, bổ sung**

*(Kèm theo Tờ trình / TTr-BNN-BVTV ngày /7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Nghị định số 84/2019/NĐ-CP** | **Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung** | **Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ** |
| **Khoản 4 Điều 14**  4. Bản sao chứng thực Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Quyết định phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết hoặc Giấy xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc Cam kết bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về môi trường. | Đã được bãi bỏ | Để đơn giản hóa thành phần hồ sơ; cơ quan có thẩm quyền sẽ kiểm tra và đối chiếu thành phần hồ sơ khi đánh giá thực tế tại cơ sở. |
| **Khoản 2 Điều 15**  2. Bản chụp văn bản chứng nhận đã được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về phân bón hoặc bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên của người trực tiếp buôn bán phân bón theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 42 Luật Trồng trọt. | ”2. Bản sao Bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên của người trực tiếp buôn bán phân bón theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 42 Luật Trồng trọt.” | - Thực hiện Quyết định số 2177/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2021.  - Văn bản chứng nhận đã được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về phân bón đã được Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật/Cơ quan chuyên ngành bảo vệ và kiểm dịch thực vật tập huấn và cấp trước đó. Do vậy, việc yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp lại giấy tờ mà mình đã cấp là không hợp lý. |
|
| **Điểm b khoản 3 Điều 16**  b) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đã được sửa đổi; | Đã được bãi bỏ | - Thực hiện Quyết định số 2177/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2021.  - Để đơn giản hóa thành phần hồ sơ; Cơ quan nhà nước tra cứu thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. |
| **2. Nghị định số 94/2019/NĐ-CP** | **Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung** | **Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ** |
| **Điểm a khoản 3 Điều 7**  3. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng:  a) Trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Cục Trồng trọt, trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Trồng trọt tổ chức thẩm định, đánh giá hồ sơ, năng lực thực tế của cơ sở. Trường hợp tổ chức khảo nghiệm đáp ứng đủ điều kiện, Cục Trồng trọt cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm theo Mẫu số 03.KN Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này và đăng tải Quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Cục Trồng trọt; thông báo cho tổ chức, cá nhân trong trường hợp hồ sơ cần sửa đổi, bổ sung. Trường hợp tổ chức, cá nhân không hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 6 tháng, kể từ ngày nhận được thông báo của Cục Trồng trọt, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm nộp lại hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này. | “3. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng:  a) Trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Cục Trồng trọt, trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Trồng trọt tổ chức thẩm định hồ sơ của cơ sở. Trường hợp tổ chức khảo nghiệm đáp ứng đủ điều kiện, Cục Trồng trọt cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm theo Mẫu số 03.KN Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này và đăng tải Quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Cục Trồng trọt; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Cục Trồng trọt thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.  Trường hợp tổ chức, cá nhân không hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 6 tháng, kể từ ngày nhận được thông báo của Cục Trồng trọt, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm nộp lại hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này.”. | - Thực hiện Quyết định số 2177/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2021.  - Bỏ bước đánh giá thực tế tại cơ sở trước khi cấp quyết định công nhận và chuyển sang hậu kiểm để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp; thực hiện theo chủ trương của Chính phủ tăng cường công tác hậu kiểm, giảm tiền kiểm. |
| **Điểm c khoản 1 Điều 11**  c) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận Đầu tư hoặc Chứng minh thư nhân dân hoặc Căn cước công dân đối với cá nhân đăng ký xuất khẩu. | Đã được bãi bỏ | - Thực hiện Quyết định số 2177/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2021.  - Để đơn giản hóa thành phần hồ sơ, cơ quan nhà nước có trách nhiệm tra cứu thông tin về doanh nghiệp trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, thông tin về cá nhân trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. |
| **Điểm c khoản 1 Điều 12**  c) Bản sao thỏa thuận hợp tác giữa các bên đối với trường hợp nhập khẩu phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, hợp tác quốc tế. | Đã được bãi bỏ | - Thực hiện Quyết định số 2177/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2021.  - Để làm được thỏa thuận sẽ mất rất nhiều thời gian của tổ chức, cá nhân; đồng thời loại giấy tờ này không cần thiết khi thực hiện thủ tục hành chính này. |